

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày: 02/06/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Trung Thành**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông **Nguyễn Văn Trình**

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

*Thư ký Tòa án nhân dân huyện B:* Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B:* Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm  
sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Hà  
Nội. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:  
28/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số: 46/2021/QĐXXST- HS ngày 10/05/2021 đối với bị cáo :

**1. Hoàng Trịnh A**, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Thôn Bồng Mạc, xã L,  
huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:  
12/12; Con ông: Hoàng Văn C (đã chết); con bà: Trịnh Thu H, sinh năm: 1954;  
Vợ: Đinh Thị HA, sinh năm: 1977; con: có 2 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ  
nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

***Nhân thân:***

Ngày 08/5/2012 TAND huyện Đông A xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp  
tài sản. Về phần bồi thường dân sự và án phí Hoàng Trịnh A cũng đã chấp hành  
xong. Ngày 30/8/2013 Hoàng Trịnh A được chứng nhận đặc xá.

Ngày 13/11/2020 Hoàng Trinh A bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ khởi tố vụ án số 94 và khởi tố bị can số 95 về tội: Trộm cắp tài sản. Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội theo Lệnh tạm giam của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phúc Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người Bị hại:**

1. Huyện ủy B, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết TU, Chức vụ: Phó Chánh văn phòng.

2. Hội Cựu chiến binh huyện B, thành phố Hà Nội;

Đại diện: Ông Nguyễn Văn M, Chức vụ: Chủ tịch hội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn BO, Phó chủ tịch hội.

3. Ông Phùng Huy HI, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Ủy ban kiểm tra huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

4. Chị Đinh Thị Bích HA, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Ủy ban kiểm tra huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

5. Ông Lưu Quang CH, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Ủy ban kiểm tra huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

6. Chị Đào Thị AB, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Ủy ban kiểm tra huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

7. Chị Ngô Thị Bích THA, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Ban dân vận huyện ủy B, thành phố Hà Nội

8. Ông Nguyễn Văn BO, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Hội Cựu chiến binh huyện ủy B, thành phố Hà Nội

9. Bà Phan Thị Hải Y, sinh năm: 1965

Địa chỉ: Ban dân vận huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

10. Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Ban dân vận huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

11. Chị Phương Thị N, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Huyện đoàn huyện B, thành phố Hà Nội.

12. Chị Nguyễn Thị NG, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Ban Tuyên giáo huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

Đều trú tại: Thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị LA, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Hội Cựu chiến binh huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1954;

Địa chỉ: Hội Cựu chiến binh huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

3. Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Ủy ban kiểm tra huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

4. Chị Ngô Thị Bích THA, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Ban dân vận huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

5. Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ban dân vận huyện ủy B, thành phố Hà Nội.

Đều trú tại: Thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội.

*(Ông TU, ông HI, chị HA, ông CH, chị AB, chị A, chị THA, chị D, ông M, chị N, chị L, chị Y, chị NG xin vắng mặt tại phiên tòa). Chị LA, ông BO có mặt).*

## **NỘI D V U Á N**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, chị Đinh Thị Bích HA đến cơ quan làm việc đã phát hiện 18 phòng làm việc tại tầng 2, tầng 3 nhà 3 tầng (khu nhà làm việc của các Ban đảng và Đoàn thể thuộc huyện ủy B) bị đập vỡ cửa kính, khóa cửa bị cạy. Bao gồm: 8 phòng ở tầng 2, trong đó (4 phòng thuộc Ủy ban kiểm tra huyện ủy; 2 phòng thuộc Ban dân vận huyện ủy B; 02 phòng thuộc Hội Cựu chiến binh huyện ủy B), 10 phòng ở tầng 3, trong đó (04 phòng thuộc Ban tuyên giáo huyện ủy B; 02 phòng thuộc Ban dân vận huyện ủy và 04 phòng thuộc

Huyện đoàn B). Trong đó, 10 phòng làm việc bị lục lọi bên trong, cạy phá cửa tủ sắt, ngăn bàn làm việc bị mất tài sản (08 phòng ở tầng 2 và phòng Phó ban dân vận, Văn phòng huyện đoàn ở tầng 3); 06 phòng làm việc bị lục lọi bên trong, cạy phá cửa tủ sắt, ngăn bàn làm việc nhưng không bị mất tài sản (02 phòng thuộc Ban dân vận huyện ủy, 01 phòng thuộc Ban tuyên giáo huyện ủy và 03 phòng thuộc Huyện Đoàn B ở tầng 3); 02 phòng làm việc bị cạy cửa phía ngoài nhưng không phá được cửa, không bị lục lọi, mất tài sản (phòng Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy và phòng Thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy ở tầng 3). Cụ thể như sau: Ông Phùng Huy HI bị mất trộm số tiền 50.000.000đ; chị Đinh Thị Bích HA bị mất trộm số tiền 60.000.000đ; ông Lưu Quang CH bị mất trộm số tiền 48.000.000đ; Chị Đào Thị AB bị mất trộm số tiền 2.500.000đ; Chị Nguyễn Ngọc A bị mất trộm số tiền 2.000.000đ (là tiền quỹ hoạt động của chi đoàn cơ quan Dân đảng Huyện ủy); Bà Ngô Thị Bích THA bị mất trộm số tiền 87.200.000đ (Trong đó, có 57.700.000đ là tiền quỹ hoạt động của Ban dân vận và 29.500.000đ là tiền cá nhân của bà THA); Chị Nguyễn Thị Phương D bị mất trộm số tiền 56.000.000đ (là tiền quỹ hoạt động của cơ quan); Ông Nguyễn Văn BO bị mất trộm số tiền 2.500.000đ; Chị Nguyễn Thị LA bị mất trộm số tiền 83.700.000đ (là tiền hội phí, tiền chi hoạt động thường xuyên của Hội cựu chiến binh); Ông Nguyễn Văn M bị mất trộm số tiền 59.500.000đ (là tiền ngân sách nhà nước cấp cho Hội cựu chiến binh huyện ủy B để tổ chức kỷ niệm 30 năm thành lập Hội cựu chiến binh); Bà Phan Thị Hải Y bị mất trộm số tiền 25.000.000đ; Chị Nguyễn Thị Diệu L bị mất trộm số tiền 4.500.000đ; Chị Phương Thị N bị mất trộm số tiền 400.000đ; Chị Nguyễn Thị NG bị mất trộm số tiền 5.000.000đ. Tổng tài sản bị lấy trộm mất là: 486.300.000đ (*Bốn trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng*).

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã tiến hành trưng cầu Viện khoa học hình sự- Bộ công an (Phòng 3- C09) để phối hợp tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết phục vụ điều tra, xác minh, giải quyết.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã thu giữ những đồ vật, tài liệu mang vết bao gồm: 10 (Mười) dấu vết đường vân thu tại hiện trường; 02 (Hai) phong bì thư; 04 (Bốn) túi nilon có chữ “My Clearbag” có dấu vết đường vân; Thu giữ 27 (Hai mươi bảy) chỉ bản in dấu vân tay 10 ngón của 27 người có liên quan dùng làm mẫu so sánh với các dấu vết đường vân thu giữ tại hiện trường.

Trong khi cơ quan CSĐT Công an huyện B đang tiến hành điều tra xác minh thì đến ngày 04/11/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phúc Thọ, Hà Nội đã bắt giữ đối tượng Hoàng Trinh A là đối tượng đã gây ra vụ Trộm cắp tài sản vào đêm 29 rạng sáng ngày 30/10/2020 tại UBND huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Quá trình làm việc, Hoàng Trinh A đã khai nhận toàn bộ hành vi Hoàng Trinh A gây ra vụ Trộm cắp tài sản ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B, thành phố Hà Nội như sau:

Khoảng cuối năm 2019, Hoàng Trinh A đi dự đám cưới bạn tại huyện ThA Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trên đường về nhà, A đi theo QL32 hướng Trung Hà đi Sơn Tây. Khi đi quan địa phận thị trấn Tây Đằng, huyện B, A quan sát thấy trụ sở Huyện ủy B ở bên trái theo hướng di chuyển nằm sát với mặt đường QL32 có nhiều sơ hở, A đã nảy sinh ý định đột nhập vào trụ sở Huyện ủy B để trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, khoảng 17 giờ 00 ngày 03/12/2019, A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future màu đỏ đen bạc, BKS: 30LD-1298 đi từ nhà qua cầu Vĩnh Thịnh ra QL32 đi lên địa bàn huyện B. A điều khiển xe mô tô đến cửa hàng mua bán đồ điện nước có biển hiệu "Thính HI" do chị Lê Thị Ngân HI làm chủ để mua 01 đôi găng tay vải màu trắng; 01 chiếc kéo cắt tôn và 01 chiếc đục bằng sắt dài khoảng 30cm, loại phi 16, có một đầu nhọn, trên thân có các đường xoắn ốc hết số tiền là 65.000đ để sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản. Sau đó A tiếp tục đến cửa hàng bán văn phòng phẩm biển hiệu "Thùy D" địa chỉ tại thôn Tân Phú Mỹ, xã Vật Lại, huyện B, thành phố Hà Nội do chị Phùng Thị D làm chủ để mua 01 túi giấy có quai sách bằng dây dù kích thước túi (25x30)cm dùng để

đựng công cụ đã chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản. Sau đó, A đi xe mô tô vào gửi tại bãi trông giữ xe của Bệnh viện đa khoa huyện B. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, A mang theo túi giấy đựng công cụ đã chuẩn bị ra đường QL32, đối diện cổng số 2 Bệnh viện đa khoa huyện B bắt xe taxi đi đến huyện ủy B. A yêu cầu lái xe taxi cho xuống đoạn đối diện ngõ 65, đường Quảng Oai. A xuống xe và cầm theo chiếc túi đựng công cụ đi bộ vào ngõ 65 đường Quảng Oai bên tay trái theo hướng Trung Hà - Sơn Tây. Đi đến cuối đường ngõ, A rẽ phải đi sang ngõ 67 giáp tường bao huyện ủy B rồi rẽ trái đi vào cổng sau chợ Quảng Oai. Sau đó, A đi qua các gian hàng trong chợ đến tường bao quanh Huyện ủy B tiếp giáp với chợ Quảng Oai. Lúc này khoảng 21h00 cùng ngày, thấy chợ không có người, A trèo qua tường bao đột nhập vào trong Huyện ủy B. Vào bên trong, A trèo lên chui vào ô thoáng nhà vệ sinh của tòa nhà Đoàn thể của Huyện ủy B và ẩn nấp tại đây. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, khi thấy bên ngoài cổng bảo vệ không có ai, A đeo gang tay rồi từ nhà vệ sinh đi theo hành lang của tòa nhà Đoàn thể lên tầng 2 rồi đi sang tầng 2 của khu nhà 3 tầng có phòng làm việc các Ban Đảng đối diện với cổng chính của Huyện ủy B. Tại tầng 2, A đã dùng công cụ chuẩn bị, mang theo cạy phá khóa 08 phòng làm việc của Huyện ủy B gồm các phòng: Phòng Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện B; phòng họp Hội cựu chiến binh huyện B; Ban dân vận huyện ủy B; phòng Trưởng Ban dân vận huyện ủy B; phòng Thường trực UBKT huyện ủy; phòng Phó chủ nhiệm thường trực UBKT huyện ủy; phòng Phó chủ nhiệm UBKT huyện ủy; phòng Chủ nhiệm UBKT huyện ủy. Tại tầng 3, A đã cạy phá khóa và đập vỡ cửa kính 10 phòng làm việc của Huyện ủy B gồm: Phòng Phó bí thư huyện Đoàn huyện B; phòng Phó bí thư thường trực huyện Đoàn huyện B; phòng họp Ban dân vận huyện ủy; phòng Phó Ban dân vận huyện ủy; phòng Ban dân vận huyện ủy; phòng Phó ban thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy; phòng Thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy; phòng phó Ban tuyên giáo huyện ủy và phòng Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy. Đối với các phòng được khóa bằng loại khóa móc tai, A dùng chiếc đục sắt luồn vào tai khóa cạy phá làm bung ổ khóa. Đối với các phòng có khóa dạng tay cầm nằm ngang, A dùng chiếc đục đập vỡ cửa kính rồi thò tay vào mở khóa từ phía

bên trong hoặc dùng đầu nhọn của chiếc đục đút vào khe cửa tại vị trí chốt khóa để cạy phá. Sau khi phá khóa cửa các phòng, A vào trong lục lọi bàn làm việc, ngăn kéo bàn làm việc và các tủ sắt trong phòng để tìm kiếm tài sản là tiền mặt. Lấy được tiền, A cất vào chiếc túi giấy cùng với công cụ sử dụng để trộm cắp tài sản. Sau khi, thực hiện xong hành vi trộm cắp, lấy được tài sản. A đi xuống tầng 2, đi theo hành lang sang khu nhà Đoàn thể. Sau đó, A trèo qua lan can tòa nhà này, đi trên mái tôn nhà để xe của Huyện ủy, trèo qua mái cửa hàng bán phong bật của ông Nguyễn Quang BY ở chợ Quảng Oai và đến cây bàng trước quán của ông Bảy, A trèo theo cây bàng xuống khu vực chợ Quảng Oai và đi ra cổng chợ phía đường Phú Mỹ, thị trấn Tây Đằng, huyện B. Sau đó, A rẽ phải ra QL32 và tiếp tục rẽ phải đi bộ lên hướng Bệnh viện đa khoa huyện B. Trên đường đi, A vứt bỏ toàn bộ công cụ dùng để trộm cắp gồm chiếc đục, kéo cắt tôn và đôi găng tay xuống ruộng bỏ hoang sát QL 32 bên phải theo hướng di chuyển và đối diện với Công ty điện lực B, là ruộng của A Vũ Kim Cộng. Khi đi đến Bệnh viện đa khoa huyện B, A lấy xe mô tô đi về nhà ở Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Về đến nhà, A kiểm đếm lại số tiền đã trộm cắp được tại Huyện ủy B thì biết đã trộm cắp được số tiền khoảng 470.000.000đ. Bao gồm các loại tiền mệnh giá 500.000đ; 200.000đ; 100.000đ và 50.000đ. Trong đó, loại tiền mệnh giá 500.000đ nhiều nhất còn số lượng bao nhiêu tờ A không xác định được. A mang cất giấu số tiền trộm cắp được dưới gầm tủ đựng quần áo của gia đình. Số tiền trên, A đã nạp để chơi game Lord mobile qua tài khoản ngân hàng Vietinbank hết số tiền khoảng 125.000.000đ. Số tiền còn lại khoảng 340.000.000đ, A đã tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ lời khai nhận của Hoàng Trịnh A, ngày 14/11/2020, Cơ quan CSĐT-Công an huyện B đã trích xuất, dẫn giải Hoàng Trịnh A đi xác định hiện trường nơi A đã mua công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; nơi A gửi xe mô tô, nơi bắt xe, xuống xe taxi và hiện trường nơi A đã vứt bỏ công cụ, phương tiện gây án để tổ chức truy tìm vật chứng của vụ án. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Hoàng Trịnh A thực nghiệm lại toàn bộ hành vi gây ra vụ Trộm cắp tài sản ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B. Kết quả: Hoàng Trịnh A đã tự xác định được vị

trí cửa hàng mua công cụ để đi trộm cắp là cửa hàng mua bán đồ điện nước có biển hiệu "*Thính HI*"; cửa hàng bán văn phòng phẩm có biển hiệu "*Thùy D*" như nêu trên và vị trí gửi xe tại bãi trông giữ xe của Bệnh viện đa khoa huyện B. Vị trí vứt bỏ công cụ, phương tiện sau khi trộm cắp được xuống ruộng bỏ hoang sát QL 32 bên phải theo hướng di chuyển, đối diện với Công ty điện lực B. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng của vụ án. Do thời gian xảy ra vụ án đã lâu, thửa ruộng nơi A vứt công cụ gây án có nhiều nước, mực nước sâu, có nhiều bùn dưới đáy ruộng nên đã không tìm thấy các công cụ dùng để gây án A vứt tại đây.

Quá trình thực nghiệm điều tra, Hoàng Trinh A đã tự thực hiện được hành vi đột nhập từ khu vực cổng sau chợ Quảng Oai đến khu vực tường bao phía sau Huyện ủy B tiếp giáp với khu nhà Đoàn Thể rồi trèo qua tường bao đột nhập vào bên trong Huyện ủy. A cũng tự diễn tả lại toàn bộ hành vi cạy phá khóa, đập phá cửa phòng làm việc đột nhập vào trộm cắp tài sản trong 18 phòng làm việc của Huyện ủy B và cung đường đối tượng tẩu thoát ra khỏi Huyện ủy B. Kết quả phù hợp với hiện trường vụ án và tài liệu chứng cứ thu thập được.

Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 01/CQĐT ngày 16/12/2020 để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B định giá tài sản của các phòng bị thiệt hại do hành vi trộm cắp của Hoàng Trinh A gây ra gồm 18 phòng là:

1. Phòng Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện B: Tại vị trí mép cửa chính bị cạy phá làm móp phần mép cạnh cửa, tung chốt khóa cửa.

2. Phòng Ban dân vận huyện ủy: Tại mép cửa gỗ (cửa chính) bị cạy phá làm móp méo gỗ phần cạnh cửa. Tại ngăn tủ sắt dưới cùng bên phải bị trượt xước móp mép cánh cửa tủ.

3. Phòng Trưởng ban dân vận huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa chính của phòng bị cạy phá bung gãy, cong chốt khóa cửa, cong vành bản lề có diện (20x3) cm. Tại ngăn tủ sắt bên ngoài thứ 2 từ trên xuống bị cạy phá mép cửa tủ làm cong lệch chốt khóa bên trong.



4. Phòng Thường trực UBKT huyện ủy: Bị đập vỡ ô kính tại vị trí ô khóa cửa chính có kích thước (23x14) cm, 03 ngăn tủ sắt ở góc trên bên phải bị cong vênh chốt khóa bên trong.

5. Phòng Phó chủ nhiệm thường trực UBKT huyện ủy: Tại vị trí ô khóa vận bên trong bị đập vỡ tấm kính có kích thước (10x15)cm.

6. Phòng Chủ nhiệm UBKT huyện ủy: Tại vị trí khóa cửa chính có dấu vết cạy phá làm bung, gãy chốt cửa và phần mép bản lề.

7. Phòng Hội cựu chiến binh huyện B: Gãy then ngang cài cửa chính.

8. Phòng Phó Ban dân vận huyện ủy: Vỡ tấm kính có kích thước (28x28)cm gần vị trí chốt khóa cửa chính của phòng.

9. Văn phòng huyện đoàn B: Vỡ tấm kính có kích thước (12x10)cm NGy cạnh chốt khóa bấm cửa chính, ngăn tủ sắt ở giữa trên cùng bị cạy phá làm cong vênh chốt khóa ngang bên trong.

10. Phòng Phó chủ nhiệm UBKT huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa bị cạy phá làm móp méo cánh cửa gỗ, ngăn tủ bàn làm việc bị cạy phá làm cong vênh chốt khóa cửa.

11. Phòng Thường trực Ban dân vận huyện ủy: Vỡ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính, ngăn tủ bàn làm việc bị cạy phá làm bung chốt khóa bên trong.

12. Phòng Phó ban thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy: Vỡ tấm kính cửa chính có kích thước (14x14)cm NGy gần vị trí chốt khóa cửa chính.

13. Phòng Phó Ban tuyên giáo huyện ủy: Vỡ tấm kính cửa chính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính.

14. Phòng Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy: Vỡ tấm kính cửa kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính.

15. Phòng Phó bí thư huyện đoàn B: Vỡ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính.

16. Phòng Phó bí thư thường trực huyện đoàn B: Vỡ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính.

17. Phòng Thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa chính bị cạy phá làm móp méo bản lề và phần gỗ cạnh cửa.

18. Phòng Phó bí thư huyện đoàn B: Vỡ tấm kính kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 131/2020/KL-ĐGTS ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận:

*1. Phòng Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện B: Tại vị trí mép cửa chính bị cạy phá làm móp phần mép cạnh cửa, tung chốt khóa cửa. Tiền công sửa chữa có giá trị: 100.000đ*

*2. Phòng Ban dân vận huyện ủy: Tại mép cửa gỗ (cửa chính) bị cạy phá làm móp méo gỗ phần cạnh cửa. Tại ngăn tủ sắt dưới cùng bên phải bị trượt xước móp mép cạnh cửa tủ. Tiền công sửa chữa có giá trị: 100.000đ*

*3. Phòng Trưởng ban dân vận huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa chính của phòng bị cạy phá bung gãy, cong chốt khóa cửa, cong vành bản lề có diện (20x3)cm. Tại ngăn tủ sắt bên ngoài thứ 2 từ trên xuống bị cạy phá mép cửa tủ làm cong lệch chốt khóa bên trong. Tiền công sửa chữa có giá trị: 300.000đ*

*4. Phòng Thường trực UBKT huyện ủy: Bị đập vỡ ô kính tại vị trí ổ khóa cửa chính có kích thước (23x14)cm, 03 ngăn tủ sắt ở góc trên bên phải bị cong vành chốt khóa bên trong. Tiền công sửa chữa có giá trị: 40.000đ.*

*5. Phòng Phó chủ nhiệm thường trực UBKT huyện ủy: Tại vị trí ổ khóa vận bên trong bị đập vỡ tấm kính có kích thước (10x15)cm. Tiền công sửa chữa có giá trị: 40.000đ.*

*6. Phòng Chủ nhiệm UBKT huyện ủy: Tại vị trí khóa cửa chính có dấu vết cạy phá làm bung, gãy chốt cửa và phần mép bản lề. Tiền công sửa chữa và thay thế mới với giá trị: 315.000đ.*

*7. Phòng Hội cựu chiến binh huyện B: Gãy then ngang cài cửa chính. Tiền thay thế chốt khóa mới với giá: 10.000đ.*

8. Phòng Phó Ban dân vận huyện ủy: Võ tấm kính có kích thước (28x28)cm gần vị trí chốt khóa cửa chính của phòng. Tiền thay thế tấm kính mới có giá trị: 40.000đ.

9. Văn phòng huyện đoàn B: Võ tấm kính có kích thước (12x10)cm ngay cạnh chốt khóa bấm cửa chính, ngăn tủ sắt ở giữa trên cùng bị cạy phá làm cong vênh chốt khóa ngang bên trong. Tiền thay thế tấm kính mới và công sửa chữa có giá trị: 50.000đ.

10. Phòng Phó chủ nhiệm UBKT huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa bị cạy phá làm móp méo cánh cửa gỗ, ngăn tủ bàn làm việc bị cạy phá làm cong vênh chốt khóa cửa. Tiền công sửa chữa có giá trị: 100.000đ.

11. Phòng Thường trực Ban dân vận huyện ủy: Võ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính, ngăn tủ bàn làm việc bị cạy phá làm bung chốt khóa bên trong. Tiền thay thế tấm kính mới và công sửa chữa có giá trị: 50.000đ.

12. Phòng Phó ban thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy: Võ tấm kính cửa chính có kích thước (14x14)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính. Tiền thay thế tấm kính mới có giá trị: 40.000đ.

13. Phòng Phó Ban tuyên giáo huyện ủy: Võ tấm kính cửa chính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính. Tiền thay thế tấm kính mới có giá trị: 40.000đ.

14. Phòng Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy: Võ tấm kính cửa kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính: 40.000đ

15. Phòng Phó bí thư huyện đoàn B: Võ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính. Tiền thay thế tấm kính mới có giá trị: 40.000đ.

16. Phòng Phó bí thư thường trực huyện đoàn B: Võ tấm kính có kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính. Tiền thay thế tấm kính mới có giá trị: 40.000đ.

17. Phòng Thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy: Tại vị trí chốt khóa cửa chính bị cạy phá làm móp méo bản lề và phần gỗ cạnh cửa. Tiền công sửa chữa có giá trị: 100.000đ.

18. Phòng Phó bí thư huyện đoàn B: Võ tám kính kích thước (28x28)cm ngay gần vị trí chốt khóa cửa chính. Tiền thay thế tám kính mới có giá trị: 40.000đ.

Tổng giá trị tài sản là : 1.485.000 đồng (Một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 06/12/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 251/CQĐT để Trưng cầu Viện khoa học hình sự- Bộ Công an giám định các dấu vết đường vân thu giữ được trên các mẫu vật tại hiện trường vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 7364/C09-P3 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

1. 10 dấu vết đường vân thu tại hiện trường có 06 dấu vết đủ yếu tố giám định (ký hiệu từ 01 đến 06). Trong đó:

- Dấu vết ký hiệu số 01 với dấu vân tay in ở ngón cái phải trên chỉ bản ghi tên Đào Thị AB (Sinh năm: 1985, Nơi cư trú: Phú Châu, huyện B, Hà Nội) là của cùng một người.

- Dấu vết ký hiệu số 02 với dấu vân tay in ở ô ngón cái phải trên chỉ bản ghi tên Nguyễn Văn Q (Sinh năm: 1957, Nơi cư trú: Phú Cường, huyện B, Hà Nội) là của cùng một người.

- Dấu vết ký hiệu số 03 với dấu vân tay in ở ô ngón nhẫn phải trên chỉ bản ghi tên Nguyễn Thị Thu LA (Sinh năm: 1988, Nơi cư trú: xã Phong Vân, huyện B, Hà Nội) là của cùng một người.

- Dấu vết ký hiệu số 04 với dấu vân tay in ở ô ngón nhẫn trái trên chỉ bản ghi tên Chu Đình L (Sinh năm: 1975, Nơi cư trú: xã Tòng Bạt, huyện B, Hà Nội) là của cùng một người.

- Dấu vết ký hiệu số 05 với dấu vân tay in ở ô ngón trỏ phải trên chỉ bản ghi tên Ngô Thị Bích THA (Sinh năm: 1970, Nơi cư trú: thị trấn Tây Đằng, huyện B, Hà Nội) là của cùng một người.

- Dấu vết ký hiệu số 06 không phải của ai trong số 27 người có in mẫu vân so sánh gửi giám định.

2. Trên các 02 phong bì và 04 túi nilon có chữ “My Clearbag” gửi giám định phát hiện một số dấu vết đường vân. Các dấu vết này mờ nhòe không đủ yếu tố giám định.

Quá trình điều tra Hoàng Trịnh A khai nhận sau khi trộm cắp được tiền tại Huyện ủy B, A đã gửi số tiền khoảng: 125.000.000đ vào tài khoản được mở tại ngân hàng Vietinbank theo CMND số : 135384538 và nạp tiền vào game online qua ví điện tử Momo có liên kết với tài khoản được mở tại ngân hàng Vietinbank.

Ngày 15/12/2020 Cơ quan CSĐT đã có công văn số: 535/CQĐT và Công văn số: 29/CSĐT ngày 08/01/2021 gửi ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc đề nghị phối hợp điều tra, giải quyết vụ án Trộm cắp tài sản ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B.

Ngày 11/01/2021, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã có công văn trả lời số 32/CV- CNTX- TH với nội dung:

Thực hiện yêu cầu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện B, Vietinbank Chi nhánh Thanh Xuân cung cấp thông tin khách hàng, cụ thể như sau :

- Khách hàng Hoàng Trịnh A (CMND số 135384538 do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 25/06/2011) có mở tài khoản số 108005487267 tại Vietinbank.

- Hồ sơ mở tài khoản và sao kê chi tiết, BÁO NỢ, BÁO CÓ các giao dịch từ ngày 04/12/2019 đến ngày 28/12/2020 của tài khoản 108005487267, chủ tài khoản Hoàng Trịnh A.

- Khách hàng thực hiện giao dịch nộp tiền vào tài khoản tại Vietinbank Chi nhánh Phúc Yên- Hội sở.

- Vị trí, video, ảnh chụp người rút tiền: Vietinbank Chi nhánh Thanh Xuân không có hình ảnh, video của người rút tiền từ ATM vì khách hàng Hoàng Trịnh

*A thực hiện giao dịch rút tiền tại ATM tại Vietinbank Chi nhánh Phúc Yên- Hội sở.*

*-Vietinbank Chi nhánh Thanh Xuân gửi thông tin giao dịch qua ví Momo liên kết với tài khoản số 108005487267, chủ tài khoản HOÀNG TRỊNH A: thông tin do Trung tâm CNTT quản lý, cung cấp.*

Quá trình nghiên cứu kết quả sao kê quá trình giao dịch của tài khoản ngân hàng do Hoàng Trịnh A là chủ tài khoản được mở tại ngân hàng Vietinbank từ ngày 04/12/2019 đến ngày 31/10/2020 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam cung cấp. Xác định trong khoảng thời gian trên đối tượng Hoàng Trịnh A đã nạp tiền vào Game online Lord Mobile qua ví Momo được đăng ký bằng số điện thoại 0386.968.141 có liên kết với tài khoản ngân hàng mở tại Vietinbank với tổng số tiền là : 153.000.000đ. Kết quả hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 02 cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại và bán sim, thẻ cào điện thoại ở đối diện với trường Cao đẳng Công nghiệp và thương mại là nơi đã chuyển tiền vào tài khoản điện thoại cho Hoàng Trịnh A để nạp chơi game online như A khai nhận. Cơ quan CSĐT- Công an huyện B đã phối hợp với CA phường Trung Nhị, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc rà soát, xác minh tại khu vực cổng trường Cao đẳng Công nghiệp và thương mại xác định có 2 cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại và bán sim thẻ: Cửa hàng mua bán sửa chữa các loại điện thoại có biển hiệu “*Bình Nguyên Mobile*” địa chỉ thuộc Tổ 2, phường Trung Nhị, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc do A Nguyễn Văn Bình làm chủ và cửa hàng mua bán sim số đẹp, nạp thẻ triết khấu cao có biển hiệu “*Thắng Vĩnh Phúc*” do anh Nguyễn Công Thắng làm chủ. Quá trình làm việc anh Bình và Thắng không xác định được đã nạp tiền vào tài khoản điện thoại cho những ai trong khoảng thời gian đầu tháng 12/2019 cũng không thừa nhận đã nạp hộ tiền cho Hoàng Trịnh A. Nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để làm rõ nội dung trên.

Đối với chị Lê Thị Ngân HI là chủ cửa hàng mua bán đồ điện nước có biển hiệu Thính HI và chị Phùng Thị D là chủ cửa hàng bán văn phòng phẩm có biển

hiệu Thùy D khi bán công cụ gồm: 01 chiếc đục sắt dài khoảng 30cm, 01 chiếc kéo cắt tôn, 01 đôi găng tay vải màu trắng và 01 túi giấy có quai xách bằng dây dù, kích thước túi (25x30)cm. Chị HI và D không biết A mua các công cụ trên để sử dụng vào mục đích đi trộm cắp tài sản. Hoàng Trinh A cũng không nói cho chị HI, D biết A mua các công cụ trên để đi Trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B không đề cập xử lý chị HI và D trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future, BKS: 30LD-1298, màu đỏ đen- bạc, A sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản tại huyện ủy B. Sau khi thực hiện xong hành vi, A vẫn sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Đến đêm ngày 29 rạng sáng ngày 30/10/2020, A sử dụng chiếc xe nêu trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản tại UBND huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Đến ngày 04/11/2020, A bị Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phúc Thọ bắt giữ và thu giữ chiếc xe để phục vụ điều tra.

Ngày 22/12/2020, Huyện ủy B đã có văn bản ủy quyền cho ông Nguyễn Viết TU, Chức vụ: Phó Chánh văn phòng đại diện Huyện ủy B tham gia quá trình điều tra giải quyết vụ án của Cơ quan CSĐT- Công an huyện B.

Ngày 26/01/2021, anh Hoàng Trung K là A trai ruột của bị can Hoàng Trinh A đã tự nguyện giao nộp số tiền 30.000.000 đồng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B để khắc phục, bồi thường cho các bị hại trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B do Hoàng Trinh A gây ra.

**\* Về vật chứng vụ án:**

**- Đối với các vật chứng:**

+ 10 (mười) dấu vết đường vân thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án. Được chuyển theo hồ sơ vụ án.

**- Đối với các vật chứng:**

+ Số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

+ 02 (hai) phong bì thư; 04 (bốn) túi nilon có chữ “My Clearbag” được niêm phong trong một túi giấy dán kín có chữ ký giáp lai của cán bộ C09 và cán bộ

điều tra Công an huyện B và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự- BCA được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án.

Chuyển các vật chứng nêu trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

**\* Về dân sự:**

- Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án có đủ cơ sở xác định: Số tiền Hoàng Trinh A trộm cắp được ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B là: 486.300.000đ. Trong đó xác định được số tiền thuộc quản lý, sở hữu của Huyện ủy B là: 115.700.000đ; Số tiền còn lại là: 370.600.000đ là tiền của Hội cựu chiến binh và các cá nhân cán bộ, nhân viên của Huyện ủy B.

+ Đại diện Huyện ủy B đã có Văn bản yêu cầu Hoàng Trinh A phải đền bù tổng số tiền đã trộm cắp ngày 04/12/2019 là: 115.700.000đ. Đối với các đồ vật, tài sản, tài liệu bị thiệt hại do hành vi trộm cắp của bị can Hoàng Trinh A gây ra. Đại diện Huyện ủy B không yêu cầu bị can Hoàng Trinh A phải đền bù những thiệt hại trên.

+ Hội cựu chiến binh yêu cầu Hoàng Trinh A phải đền bù tổng số tiền đã trộm cắp ngày 04/12/2019 là: 143.200.000đ.

+ Chị Nguyễn Thị Diệu L; bà Phan Thị Hải Y, chị Phương Thị N, ông Nguyễn Văn BO, chị Đào Thị AB, chị Nguyễn Thị NG, chị Đinh Thị Bích HA không yêu cầu đề nghị bị can Hoàng Trinh A phải bồi thường số tiền đã trộm cắp ngày 04/12/2019.

+ Ông Phùng Huy HI yêu cầu bị can Hoàng Trinh A phải bồi thường trả lại số tiền 50.000.000 đồng.

+ Ông Lưu Quang CH yêu cầu bị can Hoàng Trinh A phải bồi thường trả lại số tiền 48.000.000 đồng.

+ Bà Ngô Thị Bích THA yêu cầu bị can Hoàng Trinh A phải bồi thường trả lại số tiền 29.500.000 đồng.



Ngoài ra những người có tên trên không còn yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 24 tháng 03 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Hoàng Trinh A về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn BO yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.500.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội D như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Trinh A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trinh A từ 10 năm đến 11 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư; 04 (bốn) túi nilon có chữ “My Clearbag” được niêm phong trong một túi giấy dán kín có chữ ký giáp lai của cán bộ C09 và cán bộ điều tra Công an huyện B và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - BCA được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án.

Tiếp tục bảo thủ số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để thi hành án.

Về dân sự: Số tiền Hoàng Trinh A trộm cắp được ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B là 486.300.000đ. Buộc Hoàng Trinh A phải bồi thường cho Huyện ủy B số tiền thuộc quản lý, sở hữu của Huyện ủy B là 115.700.000đ; Bồi thường cho Hội cựu chiến binh huyện B số tiền: 143.200.000đ .

Bồi thường cho các cá nhân:

- + Ông Phùng Huy HI số tiền : 50.000.000 đồng.
- + Ông Lưu Quang CH số tiền : 48.000.000 đồng.
- + Bà Ngô Thị Bích THA số tiền : 29.500.000 đồng.
- + Ông Nguyễn Văn BO: 2.500.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Diệu L; bà Phan Thị Hải Y, chị Phương Thị N, chị Đào Thị AB, chị Nguyễn Thị NG, chị Đinh Thị Bích HA không yêu cầu đề nghị bị can Hoàng Trinh A phải bồi thường số tiền đã trộm cắp ngày 04/12/2019 nên không xem xét, chấp nhận sự tự nguyện này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Trinh A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 03/12/2019, Hoàng Trinh A đi qua chợ Quảng Oai và trèo qua tường bao đột nhập vào trong Huyện ủy B. A trèo lên chui vào ô thoáng nhà vệ sinh của tòa nhà Đoàn thể của Huyện ủy B và ẩn nấp tại đây. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, khi thấy bên ngoài cổng bảo vệ không có ai, A đeo găng tay rồi từ nhà vệ

sinh đi theo hành lang của tòa nhà Đoàn thể lên tầng 2 rồi đi sang tầng 2 của khu nhà 3 tầng có phòng làm việc các Ban Đảng đối diện với cổng chính của Huyện ủy B. Tại tầng 2, A đã dùng công cụ chuẩn bị, mang theo cạy phá khóa 08 phòng làm việc của Huyện ủy B gồm các phòng: Phòng Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện B; phòng họp Hội cựu chiến binh huyện B; Ban dân vận huyện ủy B; phòng Trưởng Ban dân vận huyện ủy B; phòng Thường trực UBKT huyện ủy; phòng Phó chủ nhiệm thường trực UBKT huyện ủy; phòng Phó chủ nhiệm UBKT huyện ủy; phòng Chủ nhiệm UBKT huyện ủy. Tại tầng 3, A đã cạy phá khóa và đập vỡ cửa kính 10 phòng làm việc của Huyện ủy B gồm: Phòng Phó bí thư huyện Đoàn huyện B; phòng Phó bí thư thường trực huyện Đoàn huyện B; phòng họp Ban dân vận huyện ủy; phòng Phó Ban dân vận huyện ủy; phòng Ban dân vận huyện ủy; phòng Phó ban thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy; phòng Thường trực Ban tuyên giáo huyện ủy; phòng phó Ban tuyên giáo huyện ủy và phòng Trưởng Ban tuyên giáo huyện ủy. Đối với các phòng được khóa bằng loại khóa móc tai, A dùng chiếc đục sắt luồn vào tai khóa cạy phá làm bung ổ khóa. Đối với các phòng có khóa dạng tay cầm nằm ngang, A dùng chiếc đục đập vỡ cửa kính rồi thò tay vào mở khóa từ phía bên trong hoặc dùng đầu nhọn của chiếc đục đút vào khe cửa tại vị trí chốt khóa để cạy phá. Sau khi phá khóa cửa các phòng, A vào trong lục lọi bàn làm việc, ngăn kéo bàn làm việc và các tủ sắt trong phòng để tìm kiếm tài sản là tiền mặt. Lấy được tiền, A cất vào chiếc túi giấy cùng với công cụ sử dụng để trộm cắp tài sản. Sau khi, thực hiện xong hành vi trộm cắp, lấy được tài sản A tẩu thoát ra ngoài Tổng trị giá tài sản mà A đã lấy trộm; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án có đủ cơ sở xác định: Số tiền Hoàng Trinh A trộm cắp được ngày 04/12/2019 tại Huyện ủy B là: 486.300.000đ. Trong đó xác định được số tiền thuộc quản lý, sở hữu của Huyện ủy B là: 115.700.000đ; Số tiền Hội cựu chiến binh: 143.200.000đ, còn lại là: 227.400.000đ là tiền của các cá nhân cán bộ, nhân viên của Huyện ủy B.

Hành vi trộm tài sản của bị cáo Hoàng Trịnh A đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 3, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Hoàng Trịnh A thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện B. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Hoàng Trịnh A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hoàng Trịnh A có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện nộp một số tiền để khắc phục hậu quả cho bị cáo. Nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Xét bị cáo Hoàng Trịnh A có nhân thân xấu, hiện đang bị tạm giam chờ xét xử của vụ án Trộm cắp tài sản khác địa bàn huyện Phúc Thọ do công an huyện Phúc thọ, thành phố Hà Nội điều tra. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Hoàng Trịnh A ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 173 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy cần thiết phải phạt bổ sung một số tiền đối với bị cáo Hoàng Trịnh A để có tác dụng răn đe và giáo dục.

**Về dân sự:** Buộc Hoàng Trịnh A phải bồi thường cho Huyện ủy B số tiền thuộc quản lý, sở hữu của Huyện ủy B là 115.700.000đ; Bồi thường cho Hội cựu chiến binh huyện B số tiền: 143.200.000đ .

Bồi thường cho các cá nhân:

- + Ông Phùng Huy HI số tiền 50.000.000 đồng.
- + Ông Lưu Quang CH số tiền 48.000.000 đồng.
- + Bà Ngô Thị Bích THA số tiền 29.500.000 đồng.
- + Ông Nguyễn Văn BO 2.500.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Diệu L; bà Phan Thị Hải Y, chị Phương Thị N, chị Đào Thị AB, chị Nguyễn Thị NG, chị Đinh Thị Bích HA không yêu cầu bị cáo Hoàng Trịnh A phải bồi thường số tiền đã trộm cắp ngày 04/12/2019, Huyện ủy B không yêu cầu bồi thường trị giá các tài sản bị phá hư hỏng nên không xem xét, chấp nhận sự tự nguyện này.

Tiếp tục bảo thủ số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để thi hành án. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư; 04 (bốn) túi nilon có chữ “My Clearbag” được niêm phong trong một túi giấy gián kín có chữ ký giáp lai của cán bộ C09 và cán bộ điều tra Công an huyện B và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - BCA được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trịnh A phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

**2. Áp dụng:** Điểm a, khoản 3, khoản 5, Điều 173; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Trịnh A 10 (Mười) năm tù**. Thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung số tiền: 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

**3. Về dân sự:** Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS. Buộc Hoàng Trịnh A phải bồi thường cho Huyện ủy B số tiền: 115.700.000 đồng (*Một trăm mười năm triệu bảy trăm nghìn đồng*); Bồi thường

cho Hội cựu chiến binh huyện B số tiền: 143.200.000 đồng (*Một trăm bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng*); Bồi thường cho các cá nhân:

+ Ông Phùng Huy HI số tiền : 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

+ Ông Lưu Quang CH số tiền: 48.000.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu đồng*);

+ Bà Ngô Thị Bích THA số tiền: 29.500.000 đồng (*Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*);

+ Ông Nguyễn Văn BO: 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*);

Chị Nguyễn Thị Diệu L; bà Phan Thị Hải Y, chị Phương Thị N, chị Đào Thị AB, chị Nguyễn Thị NG, chị Đinh Thị Bích HA không yêu cầu bị cáo Hoàng Trịnh A phải bồi thường số tiền bị trộm cắp ngày 04/12/2019. Huyện ủy B không yêu cầu bồi thường trị giá các tài sản bị phá hư hỏng. Nên không xem xét, chấp nhận sự tự nguyện này.

**4. Vật chứng trong vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tiếp tục bảo thủ số tiền: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để đảm bảo việc thi hành án.( *số tiền đang lưu giữ tại TK3949.0.1052741 của Chi cục Thi hành án huyện B theo giấy nộp tiền ngày 07/4/2021*). Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư; 04 (bốn) túi nilon có chữ “My Clearbag” được niêm phong trong một túi giấy gián kín có chữ ký giáp lai của cán bộ C09 và cán bộ điều tra Công an huyện B và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - BCA được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 06/4/2021)*

**5. Án phí:** Bị cáo Hoàng Trịnh A Hoàng phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Và 19.445.000 đồng (*Mười chín triệu bốn trăm bốn mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Hoàng Trịnh A, Hội cựu chiến binh huyện B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà**

**Nơi nhân:**

- TAND Tp. Hà Nội;  
- VKSND huyện Ba Vì;  
- Công an huyện Ba Vì;  
- T.H.A huyện Ba Vì;  
- Những ng- ời tham  
gia tố tụng;  
- Lưu HS.

**Đặng Trung Thành**







